

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	42,350 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-8.3%	-7.1%

DT thuần	2024		
	1,303	YoY	▼ 1.00
	tỷ VNĐ		▼ 0.1%

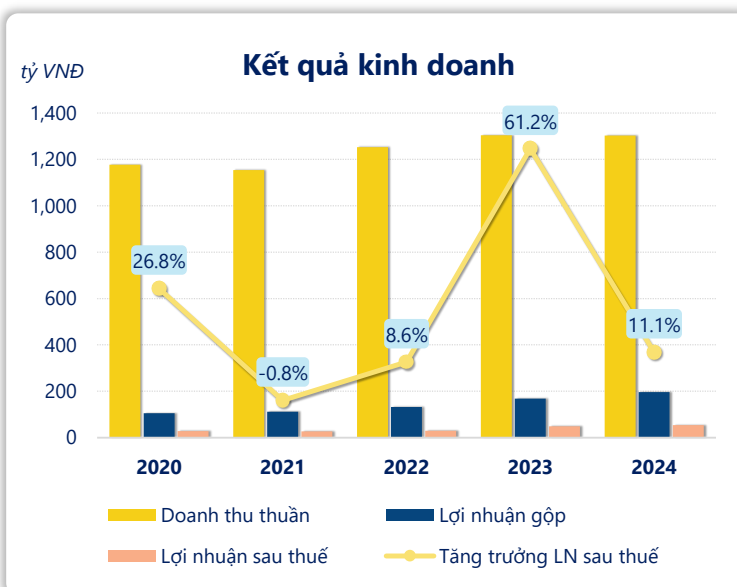
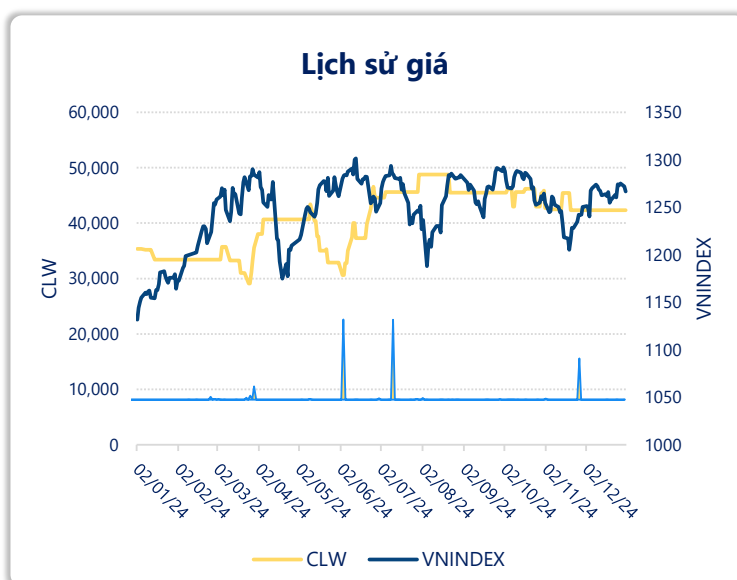
LN góp	2024		
	197	YoY	▲ 28.0
	tỷ VNĐ		▲ 16.7%

LN thuần	2024		
	67.3	YoY	▲ 4.50
	tỷ VNĐ		▲ 7.3%

LN sau thuế	2024		
	53.9	YoY	▲ 5.30
	tỷ VNĐ		▲ 11.1%

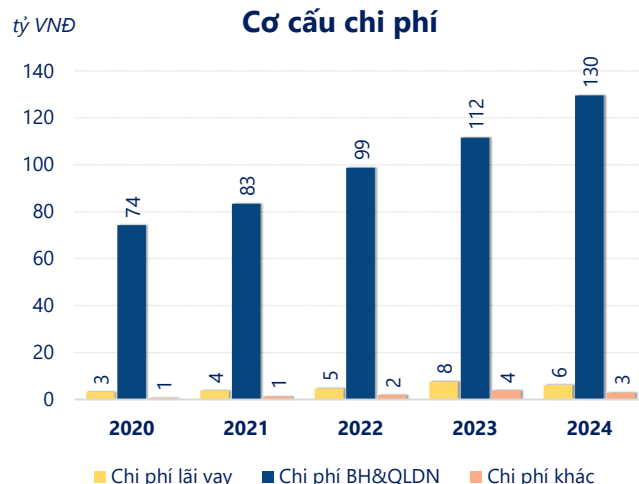
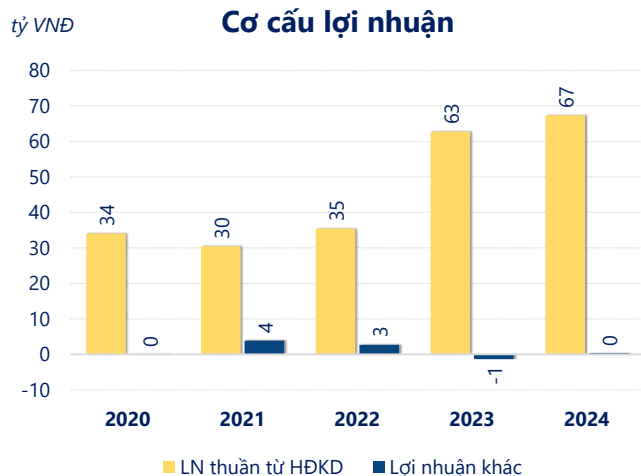
ROE	2024		
	22.3%	+/- YoY	▲ 1.7%

ROA	2024		
	9.4%	+/- YoY	▲ 0.4%



Kết quả kinh doanh **CLW** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **1,303** tỷ đồng **giảm 0.07%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 11.1%** đạt **53.94** tỷ đồng.

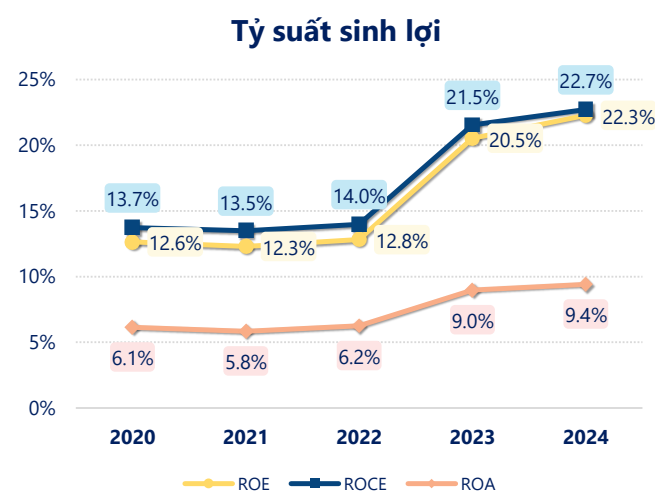
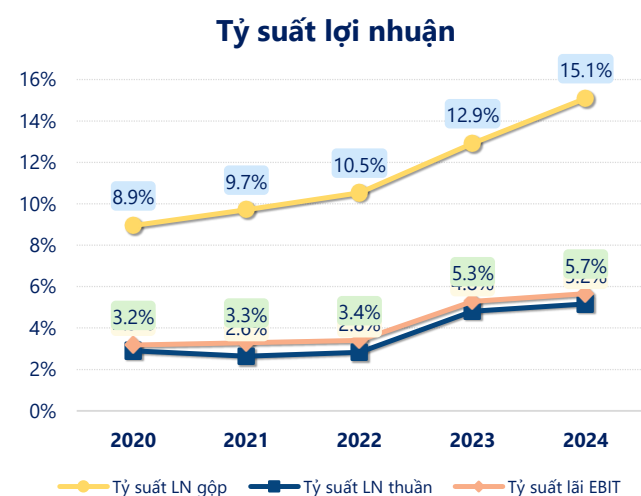
Mặc dù doanh thu thuần sụt giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** đạt **22.3%**. Cho thấy hiệu quả hoạt động của công ty được tối ưu.



Năm **2024**, **CLW** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **67.32** tỷ đồng, **tăng lên 4.57** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (46.00 tỷ đồng) là 21.32 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **6.15** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **129.5** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 2.89** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của CLW năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **22.3%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



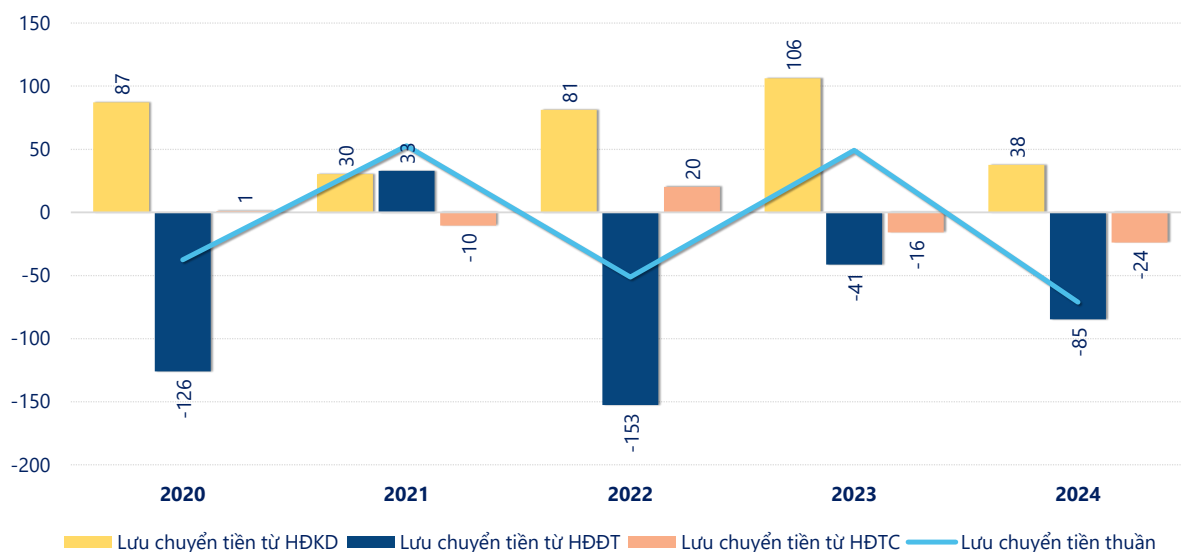
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1,177	1,154	1,253	1,304	1,303
Giá vốn hàng bán	1,071	1,042	1,121	1,136	1,107
Lợi nhuận gộp	105	112	132	169	197
Doanh thu HĐTC	6.32	5.45	6.81	13.4	6.28
Chi phí TC	3.21	3.71	4.61	7.57	6.15
Chi phí lãi vay	3.21	3.71	4.61	7.57	6.15
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	24.9	32.6	32.9	36.8	38.7
Chi phí QLDN	49.4	50.8	65.9	74.8	90.9
LN thuần từ HĐKD	34.1	30.5	35.4	62.8	67.3
Lợi nhuận khác	0.10	3.84	2.68	-1.36	0.30
LN trước thuế	34.2	34.3	38.1	61.4	67.6
Lợi nhuận sau thuế	28.0	27.7	30.1	48.6	53.9
LNST của CĐ cty mẹ	28.0	27.7	30.1	48.6	53.9

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của CLW bằng **-71.14** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (49.08 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **37.57** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-84.80** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-23.91** tỷ đồng.